# DAILY TEST

09/10/2021

**Vocabulary**

| | | | |
|---|---|---|---|
| **Đau đầu** | | **Cảm lạnh** | |
| **Đau bụng** | | **Cảm thấy đau ốm** | |
| **Đau tai** | | **Cảm thấy chóng mặt** | |
| **Đau họng** | | **Uống thuốc** | |
| **Ho** | | | |

**Grammar**

**Translate into English:**

1. Anh ấy bị đau đầu. Anh ấy nên đi ngủ.

_____

2. Mẹ tôi cảm thấy chóng mặt. Cô ấy nên đi đến bệnh viện.

_____

3. Rosy bị cảm lanh. Cô ấy không nên chơi ngoài trời.

_____

4. Bạn đã có thể làm gì khi bạn lên 5 tuổi?

_____

5. Tôi đã có thể đếm đến 100

_____

6. Khi tôi 6 tuổi, tôi đã có thể lái xe đạp nhưng tôi không thể nói tiếng Anh.

_____

LIVEWORKSHEETS